

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN

TỔ NGŨ VĂN

MÔN NGŨ VĂN KHỐI 9

TUẦN 2

Văn bản: ĐẤU TRANH CHO MỘT THẾ GIỚI HÒA BÌNH

(G.G.Mác-két)

I. Đọc - hiểu chú thích: (SGK/19)

1. Tác giả:

- Gác-xi-a Mác-két (1928-2014)
- Là một nhà văn người Cô-lôm-bi-a.
- Tác giả của nhiều tiểu thuyết và tập truyện ngắn theo khuynh hướng hiện thực huyền ảo.
- Tác phẩm xuất sắc nhất *Trăm năm cô đơn* (1967)
- Được nhận giải thưởng Nô-ben về Văn học năm 1982.

2. Tác phẩm:

- **Xuất xứ**: trích từ tham luận của Mác két nhân cuộc họp của nguyên thủ quốc gia 6 nước tại Mê-hi-cô (Tháng 8/1986)

* **Luận điểm**: Chiến tranh hạt nhân là một hiểm họa khủng khiếp. Vì vậy đấu tranh cho một thế giới hòa bình là nhiệm vụ cấp bách của toàn nhân loại.

* **Hệ thống luận cứ**: Toàn diện, lôgic, chặt chẽ

=> Có sức thuyết phục

II. Đọc – hiểu văn bản:

1. Ngụ cơ chiến tranh hạt nhân đe dọa cuộc sống trên trái đất

* Cách vào đề trực tiếp:

- *Nêu câu hỏi:*

+ Chúng ta đang ở đâu?

=> Gây sự chú ý và kéo tất cả mọi người cùng nhập cuộc.

- *Con số cụ thể:*

+ Hôm nay ngày 8/8/1986

+ Hơn 50.000 đầu đạn hạt nhân được bố trí trên khắp hành tinh

+ ...đang ngòi trên 4 tấn thuốc nổ, tất cả chỗ đó sẽ nổ tung...12 lần.

=> *Thống kê chính xác, khiến người đọc, người nghe rung mình*

- *So sánh:* Vũ khí hạt nhân với thanh gươm Đa-mô-clet

- *Những dẫn chứng xác thực, cách vào đề trực tiếp gây ấn tượng mạnh mẽ về tính chất hệ trọng của vấn đề. Thu hút sự chú ý của người đọc người nghe.*

2. Hậu quả của chạy đua vũ trang:

a. Chạy đua vũ trang là vô cùng tốn kém:

Lĩnh vực đời sống xã hội	Chi phí chạy đua vũ trang
* Cứu trợ trẻ em: 100 tỉ USD để giải quyết những vấn đề cấp bách cứu trợ y tế, giáo dục cho 500 triệu trẻ em nghèo trên thế giới (chương trình UNICEF, năm 1981)	Bằng chi phí 100 máy bay ném bom chiến lược B.1B và dưới 7000 tên lửa vượt đại châu
* Y tế: - Kinh phí phòng bệnh 14 năm - Phòng bệnh sốt rét cho 1 tỉ người và cứu 14 triệu trẻ em Châu Phi	Bằng giá 10 chiếc tàu sân bay Ni-mix mang vũ khí hạt nhân

* Tiếp tế thực phẩm - Giúp 575 triệu người đủ dinh dưỡng (1985) - 4 năm tiền nông cụ cần thiết cho các nước nghèo	• Gần bằng kinh phí sản xuất 149 tên lửa MX. • Bằng tiền 27 tên lửa MX
* Giáo dục: Xóa nạn mù chữ cho toàn thế giới	Bằng 2 chiếc tàu ngầm mang vũ khí hạt nhân

- So sánh, dẫn chứng cụ thể, giàu sức thuyết phục

-> *Chạy đua vũ trang - Con người mất đi khả năng sống tốt đẹp hơn.*

b. Chạy đua vũ trang là đi ngược lại lí trí:

- 380tr năm:

Con bướm mới bay

- 180tr năm:

Bông hồng mới nở

- 4 kỉ địa chất:

Con người mới hát hay

-Phép màu của sự sống

(Quá trình lâu dài)

- Bấm nút

một cái

- Hủy diệt tất cả

(Thời gian ngắn)



Điểm xuất phát

- Biện pháp đối lập, dẫn chứng, cụ thể, sinh động...

-> Tạo cho người nghe một ấn tượng mạnh về sự phản tiến hóa.

=> Chạy đua vũ trang - Đi ngược lí trí của con người và tự nhiên.

3. Nhiệm vụ của nhân loại:

- Lên tiếng ngăn chặn nguy cơ tranh hạt nhân.

- Đề nghị lập nhà băng lưu trữ trí nhớ:

+ Nhân loại cần giữ gìn ký ức của mình.

+ Lên án những thế lực hiếu chiến đẩy nhân loại vào thảm họa hạt nhân.

-> **Tấm lòng nhiệt huyết của một trái tim yêu hòa bình.**

=> Thông điệp:

Chung tay đấu tranh vì hòa bình

III. Ghi nhớ (SGK/21)

IV: Luyện tập: Phát biểu cảm nghĩ của em sau khi đọc xong bài “ Đấu tranh cho một thế giới hòa bình: của G.G.Mác-két.

Tiết : CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI (tiếp)

I. Tìm hiểu bài:

1. Phương châm quan hệ:

*. VD: (SGK/21)

- Thành ngữ: “*Ông nói gà bà nói vịt*”: mỗi người nói một đằng, không khớp với nhau, không hiểu nhau.

-> Khi giao tiếp: Nói đúng vào đề tài mà hội thoại đang đề cập, tránh nói lạc đề.

=> *Phương châm quan hệ*

2. Phương châm cách thức:

*VD 1:

- Thành ngữ “*dây cà ra dây muống*” : nói dài dòng, rườm rà.

- Thành ngữ “*lúng búng như ngậm hột thị*” : nói ấp úng, không thành lời, không rành mạch.

-> Nói ngắn gọn, rành mạch khi giao tiếp

*VD 2:

- Câu: “*Tôi đồng ý với những nhận định về truyện ngắn của ông ấy*”.

- Hai cách hiểu:

+ Cụm từ *của ông ấy* bổ nghĩa cho *nhận định*

-> *Tôi đồng ý với những nhận định của ông ấy về truyện ngắn.*

+ Cụm từ **của ông ấy** bỏ nghĩa cho **truyện ngắn**.

-> Tôi đồng ý với những nhận định của 1 (những) người nào đó về truyện ngắn của ông ấy (do ông ấy sáng tác).

-> Không nên nói những câu mà người nghe có thể hiểu theo nhiều cách (Tránh cách nói mơ hồ khi giao tiếp)

=> Khi giao tiếp cần chú ý nói ngắn gọn, rành mạch; tránh cách nói mơ hồ (phương châm cách thức).

3. Phương châm lịch sự:

- VD: “Người ăn xin” (SGK/22)

- Thái độ tôn trọng, lời nói chân thành

- Sự quan tâm đến người khác

-> **Khi giao tiếp cần tế nhị, lịch sự và tôn trọng người khác. (Tuân thủ phương châm lịch sự).**

IV. Luyện tập:

Bài 1 : (SGK/23)

- Khuyến: dùng lời lẽ lịch sự nhã nhặn khi giao tiếp.

- VD:

+ Chim khôn kêu tiếng rảnh rang

Người khôn nói tiếng dịu dàng dễ nghe.

+ Vàng thì thử lửa, thử than

Chuông kêu thử tiếng, người ngoan thử lời.

+ Chẳng được miếng thịt miếng xôi

Cũng được lời nói cho nguôi tấm lòng.

+ Một lời nói quan tiền thúng thóc

Một lời nói dùi đục cẳng tay.

+ Một câu nhin chín câu lành.

Bài 2 : (SGK/23)

- Phép tu từ “Nói giảm, nói tránh, tránh” liên quan trực tiếp đến phương châm lịch sự.

- VD:

+ Cháu học cũng tạm được đấy chứ? (nghĩa là chưa đạt yêu cầu)

+ Em không đến nỗi đen lắm! (thực ra là rất đen)

Bài 3: (SGK/23)

* Điền từ

(a) Nói mát c) Nói móc

(b) Nói hót (d) Nói leo

(e) Nói ra đầu ra đũa

- Liên quan đến phương châm lịch sự: (a),(b),(c),(d)

- Liên quan đến phương châm cách thức: (e).

Bài 4: (SGK/23-24)

a. Tránh để người nghe hiểu mình không tuân thủ phương châm quan hệ.

b. Giảm nhẹ sự đụng chạm tới người nghe -> tuân thủ phương châm lịch sự

c. Báo hiệu cho người nghe là người đó vi phạm phương châm lịch sự.

Bài 5 (SGK/24)

- **Nói bằm nói bở:** nói bộp chát, xĩa xối, thô bạo -> Phương châm lịch sự.

- **Nói như đâm vào tai:** nói mạnh, trái ý người khác, khó tiếp thu

-> Phương châm lịch sự.

- **Điều nặng tiếng nhẹ:** nói trách móc, chì chiết -> Phương châm lịch sự .

- **Nửa úp nửa mở:** nói mập mờ, ồm ồm, không nói ra hết ý -> Phương châm cách thức.
- **Mồm loa mép giải:** lảm lời, đánh đả, nói át người khác -> Phương châm lịch sự .
- **Đánh trống lảng:** lảng ra, né tránh, ko muốn tham dự vào một việc nào đó -> Phương châm quan hệ.
- **Nói như dùi đục chấm mắm cáy:** nói ko khéo, thô kệch, thiếu tế nhị
- > Phương châm lịch sự .

SỬ DỤNG YẾU TỐ MIÊU TẢ TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH

I .Tìm hiểu bài:

1.Tìm hiểu yếu tố miêu tả trong văn bản thuyết minh:

“Cây chuối trong đời sống VN”(SGK/24-25)

- Nhan đề của VB muốn nhấn mạnh:

+ Vai trò của cây chuối trong đời sống vật chất và tinh thần của người Việt Nam từ xưa đến nay.

+ Thái độ của con người trong việc trồng, chăm sóc và sử dụng có hiệu quả giá trị của cây chuối.

- Những câu văn thuyết minh đặc điểm tiêu biểu của cây chuối:

+ Đoạn 1: . Đi khắp Việt Nam... núi rừng.

. Cây chuối... cháu lũ.

+ Đoạn 2: Cây chuối là thức ăn thức dụng từ thân đến lá, từ gốc đến hoa, quả!

+ Đoạn 3:

. Chuối chín để ăn

. Chuối xanh để chế biến thức ăn

. Chuối để thờ cúng

- Những câu văn có yếu tố miêu tả:

- + Những cây chuối thân mềm... núi rừng.
- + Chuối mọc ... vô tận.
- + Loại chuối nào... hấp dẫn.
- + Chuối trụng cuốc "khi chín... trụng cuốc"
- + Chuối xanh... món gỏi

- Tác dụng:

- + Làm cho đối tượng thuyết minh (cây chuối) hiện lên cụ thể, sinh động, các đặc điểm càng được nhấn mạnh, nổi bật.

- Công dụng:

- + Thân cây chuối:
 - . Cây non: thái mỏng, ăn kèm với rau sống.
 - . Cây già: làm thức ăn cho gà, lợn; kết thành bè, mảng.
- + Lá chuối:
 - . Lá tươi, lá già: gói các loại bánh.
 - . Lá khô: lót ổ nằm, làm nút chai.
- + Bắp chuối: làm nộm (gỏi)

II. Ghi nhớ: (SGK / 25)

III. Luyện tập:

Bài 1: (SGK/26)

- Thân cây chuối có hình dáng thẳng, tròn như một cái trụ cột mộng nước, gợi ra một cảm giác mát mẻ, dễ chịu.
- Lá chuối tươi màu xanh mượt to như những tấm phản, uốn cong cong dưới ánh trăng, thỉnh thoảng lại vẫy lên phấp phật như mời gọi ai đó trong đêm khuya thanh vắng.

- Lá chuối khô lót ổ nằm vừa mềm mại , vừa thoang thoảng mùi hương thơm dân dã cứ ám ảnh tâm trí của kẻ tha hương.
- Quả chuối chín vàng vừa bắt mắt vừa dậy lên một mùi thơm ngọt ngào, quyến rũ.
- Bắp chuối (hoa chuối):màu phơn phớt hồng, có nhiều lớp bẹ đung đưa trong gió chiều giống như một cái búp lửa của thiên nhiên kì diệu.
- Nõn chuối: màu xanh cuộn tròn như một bức thư phong kín đang đợi gió mở ra.

Bài 2: (SGK/26)

- Yếu tố miêu tả:

- + Tách..., nó có tai.
- + Chén của ta không có tai.
- + Khi mời ai... mà uống rất nóng.

Bài 3: (SGK)

- Những câu miêu tả:

- + Qua sông Hồng, sông Đuống... các làn điệu quan họ mượt mà.
- + Lân được trang trí công phu... có các họa tiết đẹp.
- + Múa lân rất sinh động ... vui nhộn chạy quanh.
- + Kéo co thu hút nhiều người...ý thức tập thể ở nhiều người.
- + Hai tướng của từng bên đều mặc trang phục thời xưa lộng lẫy...
- + Sau hiệu lệnh... trống rộn rã đôi bờ sông.

LUYỆN TẬP SỬ DỤNG YẾU TỐ MIÊU TẢ

TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH

Đề bài: Con trâu ở làng quê VN.

I. Vận dụng yếu tố miêu tả:

Giới thiệu:

*** Con trâu ở làng quê VN:**

- Luôn gần gũi với người nông dân như bóng với hình.

Trong SGK tr 28, 29 em thấy có thể sử dụng những ý gì cho bài thuyết minh của mình?

- Ngoại hình: lông màu xám... lưỡi liềm.

*** Con trâu trong việc làm ruộng**

- Hình ảnh con trâu khi kéo cày, kéo bừa
- + Cắm cui, gò lưng kéo chiếc cày đang cắm sâu vào lòng đất.
- + Xoải bước chân kéo những răng bừa đang sục trong bùn...

*** Con trâu trong một số lễ hội:**

- Chọi trâu ở Đồ Sơn – Hải Phòng
- Đâm trâu ở Tây Nguyên
- + Ngoại hình, hoạt động của con trâu được chọn trong lễ hội: To, khỏe, sừng cong, khoắc lên mình một tấm áo.
. Nhanh nhẹn lao vào đối phương.

*** Với tuổi thơ ở nông thôn:**

- **Việc cho trâu ăn:** mỗi khi các bạn nhỏ cho trâu ăn, nó thường lấy lưỡi quơ từng nắm cỏ cho vào miệng, vừa thong thả nhai, vừa ngúc ngắc đôi sừng...
- **Việc tắm cho trâu:** mỗi khi có nước về, các bạn thg mang trâu lên nương tắm. Bạn nào, bạn nấy lấy rơm kì cọ sạch lớp bùn đất bám trên thân nó. Ai cũng muốn tỏ rõ mình là người yêu quý súc vật... Sau khi đc kì cọ, con trâu đầm mình trong làn nước phù sa mát lạnh. Thỉnh thoảng nó ngụp xuống rồi lại ngoi lên thở phì phì, phun nước qua hai lỗ mũi đen, ướt, tỏ vẻ khoan khoái lắm...

II. Viết đoạn văn thuyết minh:

PHIẾU HỌC TẬP

1. Theo em Mác – két đã đấu tranh cho một thế giới hòa bình bằng cách riêng của mình như thế nào? Đọc bài viết này, em nhận thức thêm được điều gì sâu sắc về thảm họa chiến tranh hạt nhân, về nhiệm vụ cấp thiết của mỗi người và của toàn thể nhân loại?.

.....

.....

.....

.....

.....

2. Viết bài văn thuyết minh về hình ảnh con trâu ở làng quê Việt Nam. (có sử dụng các biện pháp nghệ thuật và yếu tố miêu tả trong bài làm)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....